

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 572/2023/DS-PT

Ngày: 27/11/2023

V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm.

Các Thẩm phán:

1. Bà Lâm Ngọc Tuyên.

2. Ông Trương Vĩnh Hữu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thanh Bạch, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 337/2023/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 236/2023/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 838/2023/QĐ-PT ngày 31 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị G, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp HP, xã HT, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện ủy quyền: Trần Văn T, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện CG, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

* *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1984 (có mặt);

Địa chỉ: số X, tổ 1, ấp MT, xã M, huyện CG, tỉnh Tiền Giang

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Tấn L, sinh năm 1982. Địa chỉ: số X, tổ 1, ấp MT, xã M, huyện CG, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

* *Người kháng cáo:* Bị đơn Nguyễn Thị Thanh X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

* Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Hồ Thị G trình bày:

Ngày 24/03/2021, chị có cho chị X mượn số tiền 90.000.000 đồng, ngày 03/9/2021, chị X mượn tiếp số tiền 115.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận thời hạn trả tiền là 03 tháng kể từ ngày mượn, lãi suất 2%/tháng. Đến hạn trả tiền nhưng chị X không trả tiền cho chị mặc dù chị nhiều lần yêu cầu chị X trả tiền. Chị yêu cầu chị X trả số tiền 205.000.000 đồng và tính lãi với lãi suất 0,83%/tháng từ tháng 09/2021 đến khi xét xử, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Văn T, người đại diện ủy quyền của chị G xin thay đổi yêu cầu khởi kiện của chị G là yêu cầu chị X trả số tiền 161.000.000 đồng, không tính lãi, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh X trình bày:*

Ngày 24/3/2021, chị viết và ký tên vào biên nhận số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn trả 03 tháng, lãi suất thỏa thuận là 8%/tháng, số tiền 90.000.000 đồng chị vay ba lần, mỗi lần 30.000.000 đồng, đến ngày 24/3/2021 cộng lại làm biên nhận 90.000.000 đồng, mỗi tháng đóng lãi 2.400.000 đồng. Ngày 03/9/2021, chị vay tiếp số tiền 25.000.000 đồng. Biên nhận 115.000.000 đồng ngày 03/9/2021 là do chị G cộng số tiền 90.000.000 đồng theo biên nhận ngày 24/3/2021 và số tiền 25.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận thời hạn trả là 03 tháng và lãi suất thỏa thuận miệng là 8%/tháng. Khi viết biên nhận 115.000.000 đồng, chị G không có xé bỏ biên nhận 90.000.000 đồng ngày 24/3/2021. Chị mượn tiền chị G để làm ăn. Chữ ký và chữ viết trong biên nhận 24/3/2021 và 03/9/2021 là do chị tự viết và ký tên.

Sau khi viết biên nhận ngày 03/9/2021 thì chồng chị là anh Bùi Tấn L có trả tiền cho chị G số tiền 44.000.000 đồng, hiện còn nợ 71.000.000 đồng. Nay chị xin trả dần số tiền 71.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Tấn L trình bày:*

Anh là chồng của chị Nguyễn Thị Thanh X. Việc chị X mượn tiền của chị G thì anh hoàn toàn không biết. Chồng chị G là anh T có điện thoại nói anh là chị X có nợ chị G số tiền 130.000.000 đồng và yêu cầu anh trả tiền. Anh trả cho chị G số tiền 44.000.000 đồng thông qua chị Huỳnh Thị Ngọc D (em của chị G), anh T1 và anh T2 (bạn anh T). Do đây là nợ riêng của chị X nhưng anh có phụ chị X trả cho chị G số tiền 44.000.000 đồng. Nếu như lời trình bày của anh T thì chị X còn nợ chị G 86.000.000 đồng.

Bản án dân sự sơ thẩm số 236/2023/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị G.

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh X có trách nhiệm trả cho chị Hồ Thị G số tiền 161.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi một triệu đồng). Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, án phí và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

* Ngày 24 tháng 7 năm 2023, bị đơn Nguyễn Thị Thanh X chỉ đồng ý trả cho chị Hồ Thị G 71.000.000 đồng và xin trả dần.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:*

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh X, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn Nguyễn Thị Thanh X thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[2.1] Nguyên đơn Hồ Thị G khởi kiện yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị Thanh X trả số tiền 205.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi với mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ tháng 9/2021 đến ngày xét xử. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, chị Hồ Thị G cung cấp 02 biên nhận gồm:

- Biên nhận ngày 24/3/2021 với số tiền 90.000.000 đồng;
- Biên nhận ngày 03/9/2021 với số tiền 115.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Hồ Thị G thừa nhận bị đơn Nguyễn Thị Thanh X có trả được 44.000.000 đồng, nên yêu cầu bị đơn trả số tiền còn lại là 161.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi, không đồng ý cho bị đơn Nguyễn Thị Thanh X trả dần.

[2.2] Bị đơn Nguyễn Thị Thanh X thừa nhận 02 biên nhận trên là chị viết, ký tên nhưng cho rằng chỉ vay của chị Hồ Thị G 02 lần gồm 90.000.000 đồng và 25.000.000 đồng, tổng cộng là 115.000.000 đồng. Biên nhận ngày 03/9/2021 với số tiền 115.000.000 đồng đã bao gồm số tiền 90.000.000 đồng của biên nhận ngày 24/3/2021 và chị đã trả được 44.000.000 đồng, nên chỉ còn nợ lại 71.000.000 đồng và xin trả dần.

[2.3] Bản án sơ thẩm nhận định: bị đơn Nguyễn Thị Thanh X thừa nhận biên nhận nợ ngày 24/3/2021 và ngày 03/9/2021 là do chị viết, ký tên; chị X không chứng minh được biên nhận ngày 03/9/2021 với số tiền 115.000.000 đồng là bao gồm số tiền 90.000.000 đồng của biên nhận ngày 24/3/2021, trong khi đó nguyên đơn Hồ Thị G không thừa nhận. Từ đó, bản án sơ thẩm buộc chị Nguyễn Thị Thanh X trả cho nguyên đơn Hồ Thị G số tiền 161.000.000 đồng, là có căn cứ, phù hợp Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Bị đơn Nguyễn Thị Thanh X kháng cáo cho rằng chỉ còn nợ 71.000.000 đồng, nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Đồng thời, bị đơn Nguyễn Thị Thanh X xin trả dần, nhưng ông Trần Văn T, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Hồ Thị G không đồng ý. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị đơn Nguyễn Thị Thanh X không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh X phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh X. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 236/2023/DS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị G.

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh X có trách nhiệm trả cho chị Hồ Thị G số tiền 161.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày chị Hồ Thị G có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Thanh X chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh X phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 8.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0026171 ngày 24/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CG, nên còn phải nộp tiếp 8.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Hồ Thị G số tiền 6.019.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0025630 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CG.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND huyện CG;
 - Chi cục THADS huyện CG;
 - Các đương sự;
 - Công thông tin điện tử;
 - Lưu hồ sơ vụ án.
- DSPT-2023-Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm

